



KẾ HOẠCH BÀI DẠY

|  |
| --- |
| ⌖Ngày soạn: 1/4/2025 |
| ⌖Giáo viên: Ngô Thị Thu Hương |
| ⌖Tổ chuyên môn: Ngữ văn |

KẾ HOẠCH BÀI DẠY KẾT NỐI THƯ VIỆN

KẾT HỢP VỚI CHỦ ĐỀ VỀ NGÀY SÁCH VÀ VĂN HÓA ĐỌC LẦN THỨ 4, 2025.

**BÀI 9. VĂN BẢN NGHỊ LUẬN**

**TIẾT 97: THỰC HÀNH ĐỌC HIỂU ( văn bản ngoài sgk)**Môn học: **Ngữ văn**; Lớp:**11**



1. **MỤC TIÊU**
	* + 1. **Kiến thức**

-Phân tích được nội dung, mối quan hệ giữa luận đề, luận điểm, lý lẽ và dẫn chứng tiêu biểu, độc đáo.

- Nhận biết và phân tích được vai trò của các yếu tố thuyết minh hoặc biểu cảm, miêu tả, tự sự trong văn bản nghị luận; xác định được mục đích, quan điểm của người viết và thể hiện được quan điểm cá nhân về nội dung của văn bản.

* + - 1. **Năng lực**
1. **Năng lực chung**
* Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
* Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học: rèn luyện các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe; có hệ thống kiến thức phổ thông nền tảng về tiếng Việt và văn học, phát triển tư duy hình tượng và tư duy logic, góp phần hình thành học vấn căn bản của một người có văn hoá;
* Biết tạo lập các văn bản thông dụng; biết tiếp nhận, đánh giá các văn bản văn học nói riêng, các sản phẩm giao tiếp và các giá trị thẩm mĩ nói chung trong cuộc sống.
* Năng lực đọc sách, trưng bày trang trí gian hàng sách.

**b. Năng lực đặc thù**

- Năng lực ngôn ngữ

* Biết vận dụng kiến thức tiếng Việt và kiến thức về bối cảnh lịch sử, xã hội, tư tưởng, triết học và quan niệm thẩm mĩ của các thời kì để hiểu các văn bản khó hơn (thể hiện qua dung lượng, độ phức tạp và yêu cầu đọc hiểu).
* Biết phân tích, đánh giá nội dung và đặc điểm nổi bật về hình thức biểu đạt của văn bản, nhất là những tìm tòi sáng tạo về ngôn ngữ, cách viết và kiểu văn bản. Học sinh có cách nhìn, cách nghĩ về con người và cuộc sống theo cảm quan riêng; thấy được vai trò và tác dụng của việc đọc đối với bản thân.
* Rèn năng lực thuyết trình, trình bày, nói trước đám đông.

- Năng lực văn học

* Phân tích và đánh giá văn bản văn học dựa trên những hiểu biết về phong cách nghệ thuật và lịch sử văn học.
* HS có thể cảm nhận được vẻ đẹp của những văn bản nghị luận đã chọn: nội dung, nghệ thuật lập luận, ngôn ngữ,…

**3. Phẩm chất :**

* Hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm; bồi dưỡng tâm hồn, hình thành nhân cách và phát triển cá tính
* Giúp học sinh khám phá bản thân và thế giới xung quanh, thấu hiểu con người, có đời sống tâm hồn phong phú, có quan niệm sống và ứng xử nhân văn;
* Có tình yêu đối với tiếng Việt và văn học; có bản lĩnh, cá tính, có lí tưởng và hoài bão, biết giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá Việt Nam; có tinh thần hội nhập và ý thức công dân toàn cầu.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Thiết bị**
* Kế hoạch bài dạy
* Biểu điểm chấm chi tiết
* Bảng phân công nhiệm vụ cho HS hoạt động trên lớp
* Bảng giao nhiệm vụ học tập cho HS ở nhà
* Đồ dùng phục vụ cho các hoạt động đọc hiểu và trang trí, trưng bày, trình bày, thuyết trình.
* Phương tiện ứng dụng CNTT hỗ trợ
1. **Học liệu:**
* Sách tham khảo về văn bản nghị luận ( thư viện).
* Sách để trang trí, trưng bày phục vụ cho chủ đề: Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam.

**TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**BƯỚC 1: CHUẨN BỊ**

1.GV hướng dẫn HS chọn sách ( những tác phẩm văn nghị luận trong thư viện của trường)

2. HS chọn 1 bài viết tiêu biểu của tác giả HS yêu thích để thực hành đọc hiểu.

3. HS trình bày những điều mình tâm đắc. Cụ thể:

a.Tổ 1: Cảm nhận về vẻ đẹp ngôn ngữ nghị luận qua đoạn văn trong bài “ Van emem hãy giữ nguyên quê mùa” của Nguyễn Thị Minh Thái ( Rút trong tập”Đối thoại với văn chương”, NXB Hội Nhà văn, H.1999).

b. Tổ 2: Trình bày hệ thống luận điểm và nghệ thuật lập luận của bài nghị luận” Nguyễn Đình Thi” của Tôn Lan Phương trong cuốn “ Tuyển chọn và trích dẫn những bài phê bình-bình luận văn học của các nhà văn-nghiên cứu Việt Nam và thế giới, NXB Vưn nghệ thành phố Hồ Chí Minh, 1995).

c. Tổ 3: Phương thức biểu đạt và đặc điểm ngôn ngữ trong đoạn trich “Vội vàng” của Chu Văn Sơn.

d. Tổ 4: Xác định luận đề, luận điểm, luận cứ và cách lập luận của văn bản:” Chán học văn – chuyện không lạ” của Nguyễn Minh Hùng trong cuốn “ Cảm nhận văn chương ngôi thứ tư số ít, NXB Văn nghệ, thành phố Hồ Chí Minh 2006).

4. Ngoài trình bày kiến thức đọc hiểu văn bản nghị luận ngoài SGK, HS còn trưng bày sách theo từng tổ. Hoạt động này tiến hành đồng thời với hoạt động đọc hiểu văn bản. GV mời nhân viên thư viện cùng tham gia dự giờ và chấm điểm.

5. Đánh giá:

- Đánh giá hoạt động trưng bày sách của các nhóm

- Đánh giá hoạt động đọc hiểu văn bản nghị luận của các nhóm.

**BƯỚC 2: THỰC HÀNH ĐỌC HIỂU**

**1.HOẠT ĐỘNG 1:** Giáo viên củng cố kiến thức về văn nghị luận và cách đọc văn bản nghị luận ( trình bày ngắn gọn bằng PP).

**2.HOẠT ĐỘNG 2:** HS thực hành: các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mình

- Giới thiệu gian hàng sách và chủ đề, đầu sách, cách sắp xếp sách; cuốn sách yêu thích.

- Giới thiệu sản phẩm đọc hiểu của nhóm ( trình bày bằng PP).

- HS nhận xét lẫn nhau

- GV góp ý, nhận xét, kết luận.

**BƯỚC 3: LUYỆN TẬP**

-GV cho HS luyện tập bằng 5 câu hỏi với hình thức trắc nghiệm liên quan đến chủ đề sách và văn nghị luận ( trò chơi).

-Mỗi nhóm cử 1 bạn tham gia trò chơi.

-Kết quả: cộng vào điểm đánh giá ở phần đọc hiểu.

**BƯỚC 4: BÀI TẬP VỀ NHÀ**

- Viết thành bài văn các dàn ý đã trình bày theo từng nhóm

- Thực hành đọc hiểu văn bản trong SGK.

**BƯỚC 5: GV TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ TIẾT HỌC.**